

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỔ KIẾN THIẾT

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM 2020

Hải Dương, tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO CÔNG TY

Ban Lãnh đạo Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Hải Dương (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

CÔNG TY

Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Hải Dương là doanh nghiệp TNHH 100% vốn Nhà nước được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 3022/QĐ-UBND ngày 22/08/2007 của UBND tỉnh Hải Dương. Giấy chứng nhận kinh doanh Công ty TNHH Một thành viên số 0404000222 đăng ký lần đầu ngày 26/01/2008; đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 28/03/2017 và đăng ký thay đổi lần 3 ngày 07/06/2019.

Vốn điều lệ của Công ty là: 25.148.159.566 đồng (Hai mươi lăm tỷ, một trăm bốn mươi tám triệu, một trăm năm mươi chín nghìn, năm trăm sáu mươi sáu đồng);

Tên đại diện Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương;

Trụ sở hoạt động: Số nhà 45, Đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương.

Hoạt động chính của Công ty là:

- Kinh doanh phát hành xổ số kiến thiết truyền thống;
- Kinh doanh phát hành xổ số lô tô;
- Kinh doanh phát hành xổ số cao, bóc;
- Kinh doanh phát hành các loại hình xổ số khác.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHOÁ SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

BAN LÃNH ĐẠO, KẾ TOÁN TRƯỞNG

Thành viên Ban Lãnh đạo và Kế toán trưởng của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Thông tin bổ sung</u>
Bà Đinh Thị Oanh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 01/06/2019
Ông Nguyễn Huy Khánh	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 20/02/2019
Bà Phạm Thị Huyền	Kế toán trưởng	Miễn nhiệm ngày 30/06/2020
Ông Chừ Kim Tuấn	Phụ trách kế toán	Bổ nhiệm ngày 01/07/2020

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế PNT (PNT Audit) đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty. Audit PNT bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty cho những năm tiếp theo.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN LÃNH ĐẠO ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Lãnh đạo Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Lãnh đạo Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Lãnh đạo Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Hải Dương, ngày 30 tháng 01 năm 2021

TM Ban Lãnh đạo



CHỦ TỊCH
ĐINH THỊ OANH



Số: 11/2021/BCTC-PNT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Ban Lãnh đạo**
Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Hải Dương

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH Một thành viên Xổ số Kiến thiết Hải Dương, được lập ngày 10 tháng 01 năm 2021 từ trang 6 đến trang 25 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH Một thành viên Xô số Kiến thiết Hải Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2021

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế PNT



Nguyễn Ngọc Dũng

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2000-2018-136-1

Kiểm toán viên

Đặng Hải Hà

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2558-2018-136-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Cuối năm	Đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110+120+130+140+150)	100		28.670.843.843	26.635.921.786
I- Tiền và các khoản tương đương tiền	110		4.634.361.979	3.291.589.620
1. Tiền	111	V.01	4.634.361.979	3.291.589.620
II- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		21.498.925.351	21.753.246.124
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.02	21.498.925.351	21.753.246.124
III- Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.516.656.109	949.117.979
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.03	75.969.000	81.396.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			172.956.600
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.04	1.440.687.109	694.765.379
IV- Hàng tồn kho	140		806.913.006	641.378.109
1. Hàng tồn kho	141	V.05	806.913.006	641.378.109
V- Tài sản ngắn hạn khác	150		213.987.398	589.954
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.11	213.987.398	589.954
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		29.144.172.777	29.495.809.701
II- Tài sản cố định	220		28.210.945.471	28.815.796.656
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.06	16.611.783.071	16.970.732.656
- Nguyên giá	222		24.387.620.322	23.666.103.458
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(7.775.837.251)	(6.695.370.802)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.07	11.599.162.400	11.845.064.000
- Nguyên giá	228		13.774.572.000	13.774.572.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.175.409.600)	(1.929.508.000)
IV- Tài sản dở dang dài hạn	240		140.179.091	
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.08	140.179.091	
VI- Tài sản dài hạn khác	260		793.048.215	680.013.045
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.09	793.048.215	680.013.045
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		57.815.016.620	56.131.731.487

13382
CÔNG TY
NHIỆM VỤ
QUẢN LÝ
TÀI SẢN
MAI -

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
 Năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu	01	VI.01	132.137.526.364	146.923.370.909
1.1. Doanh thu kinh doanh xổ số	01.1		131.453.526.364	146.179.370.909
1.1.1. Xổ số truyền thống	01.1.1		18.826.072.727	19.906.427.273
1.1.2. Xổ số cào	01.1.2			
1.1.3. Xổ số bốc	01.1.3		10.564.399.091	11.813.343.636
1.1.4. Xổ số lô tô	01.1.4		102.063.054.546	114.459.600.000
1.1.5. Xổ số cặp	01.1.5			
1.2. Doanh thu kinh doanh khác	01.2		684.000.000	744.000.000
Các khoản giảm trừ	02	VI.02	17.146.112.135	19.066.874.466
2.1. Giảm trừ doanh thu kinh doanh xổ số	02.1		17.146.112.135	19.066.874.466
2.1.1. Xổ số truyền thống	02.1.1		2.455.574.704	2.596.490.514
2.1.2. Xổ số cào	02.1.2			
2.1.3. Xổ số bốc	02.1.3		1.377.965.099	1.540.870.909
2.1.4. Xổ số lô tô	02.1.4		13.312.572.332	14.929.513.043
2.1.5. Xổ số cặp	02.1.5			
2.2. Giảm trừ doanh thu khác	02.2			
Doanh thu thuần (10=01-02)	10	VI.03	114.991.414.229	127.856.496.443
3.1. Doanh thu thuần kinh doanh xổ số	10.1		114.307.414.229	127.112.496.443
3.1.1. Xổ số truyền thống	10.1.1		16.370.498.023	17.309.936.759
3.1.2. Xổ số cào	10.1.2			
3.1.3. Xổ số bốc	10.1.3		9.186.433.992	10.272.472.727
3.1.4. Xổ số lô tô	10.1.4		88.750.482.214	99.530.086.957
3.1.5. Xổ số điện cặp	10.1.5			
3.2. Doanh thu thuần kinh doanh khác	10.2		684.000.000	744.000.000
4. Chi phí kinh doanh	11	VI.04	90.259.218.142	102.378.663.193
4.1. Chi phí kinh doanh xổ số	11.1		90.097.678.942	102.217.221.930
4.1.1. Chi phí trả thưởng	11.1.1		71.776.987.532	81.790.331.779
4.1.2. Chi phí trực tiếp phát hành xổ số	11.1.2		18.320.691.410	20.426.890.151
4.2. Giá vốn hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đã bán	11.2		161.539.200	161.441.263
5. Lợi nhuận gộp (20=10-11)	20		24.732.196.087	25.477.833.250
5.1. Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh xổ số	20.1		24.209.735.287	24.895.274.513
5.2. Lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ khác	20.2		522.460.800	582.558.737

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỞ KIẾN THIẾT HẢI DƯƠNG

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.05	1.092.985.740	936.730.088
7. Chi phí tài chính	22			
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23			
8. Chi phí bán hàng	24			
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.08	22.279.484.335	22.315.456.368
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(24+25)}	30		3.545.697.493	4.099.106.970
11. Thu nhập khác	31	VI.06	967.255.609	60.893.030
12. Chi phí khác	32	VI.07	265.766.887	
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		701.488.722	60.893.030
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		4.247.186.215	4.160.000.000
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.09	629.741.155	832.000.000
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		<u>3.617.445.060</u>	<u>3.328.000.000</u>

Hải Dương, ngày 10 tháng 01 năm 2021

Người lập biểu

Nguyễn Kim Thủy
Nguyễn Kim Thủy

Phụ trách kế toán

Chị' Liên Trân
Chị' Liên Trân

Giám đốc



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HUY KHÁNH



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
 (Theo phương pháp trực tiếp)
 Năm 2020

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp DV và doanh thu khác	01		145.351.279.000	161.615.708.000
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(1.773.504.760)	(4.825.108.390)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(10.084.471.000)	(12.396.085.000)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(849.619.381)	(799.599.514)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		28.913.383.345	20.330.525.034
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(159.568.434.504)	(159.996.495.045)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		1.988.632.700	3.928.945.085
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.270.537.910)	(1.139.457.388)
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(70.731.120.158)	(20.531.295.317)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		70.476.799.385	18.791.796.037
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.092.985.740	936.730.088
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(431.872.943)	(1.942.226.580)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		1.556.759.757	1.986.718.505
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		3.291.589.620	1.304.871.115
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61			
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70		4.848.349.377	3.291.589.620

2133
 ÔNG
 HNHỆ
 TOÁN
 PN
 MAI

Hải Dương, ngày 10 tháng 01 năm 2021

Người lập biểu


 Nguyễn Kim Linh

Phụ trách kế toán


 Chu Thị Nhân

Giám đốc



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HUY KHÁNH